

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 768/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30/9/2024

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Ngọc Mạnh

2. Bà Thái Thục Hiền

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu – Thư ký Tòa án.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh*** tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 422/2024/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2024 về việc: “**Ly hôn**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 23/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 238/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12/9/2024 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị Phi Y, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Căn hộ 02.7 chung cư T, 1-1A T, Phường S, Quận T, Thành phố H.

(có đơn xin vắng mặt)

**Bị đơn:** Ông Lê Vũ P, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Căn hộ 02.7 chung cư T, 1-1A T, Phường S, Quận T, Thành phố H.

(vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 10/4/2024, đơn tường trình ngày 26/9/2024, biên bản tự khai ngày 20/6/2024, các biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 10/7/2024 và ngày 07/8/2024, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ bà Phạm Thị Phi Y trình bày:

Bà Y và ông Lê Vũ P tự nguyện chung sống với nhau năm 2017, có đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Hoà, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ năm 2022 do bất đồng quan điểm sống, ông P thường xuyên uống rượu, đánh bạc gây nợ nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2022 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn để

duy trì hạnh phúc. Cuộc sống gia đình không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng cũng không còn. Tại đơn khởi kiện bà Phạm Thị Phi Y yêu cầu Toà giải quyết:

Về quan hệ vợ chồng: Bà Phạm Thị Phi Y yêu cầu được ly hôn với ông Lê Vũ P.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Y M, sinh ngày: 31/8/2019. Sau khi ly hôn bà Phạm Thị Phi Y yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà Y tự khai vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà Y tự khai vợ chồng không thiếu nợ gì của ai.

Tại biên bản tự khai ngày 20/6/2024 bà Y thay đổi yêu cầu về con chung: Bà Y đồng ý giao con chung cháu Lê Y M, sinh ngày: 31/8/2019 cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, bà Y cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ ( Hai triệu đồng).

Tại đơn tường trình ngày 26/9/2024 bà Y có thay đổi yêu cầu về con chung: Bà Y dọn ra ngoài sống vào tháng 10/2023, đến tháng 8/2024 thì ông P giao con chung là cháu Lê Y M, sinh ngày: 31/8/2019 cho bà Y trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến nay nên bà Y yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn: Ông Lê Vũ P đã được Toà án triệu tập hợp lệ để ghi lời khai và hoà giải nhưng đều vắng mặt nên Toà án không thu được lời khai và không hoà giải được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 – Bà Trần Thị Nga phát biểu: Thẩm phán đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng trong quá trình xét xử vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn do mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng không thể hàn gắn. Có 01 con chung tên Lê Y M, sinh ngày: 31/8/2019. Sau khi ly hôn giao cháu Lê Y M cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn cấp dưỡng nuôi cháu Lê Y M cho ông P cho đến khi bà Y có yêu cầu. Tài sản chung, nợ chung: không có. Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn bà Y phải chịu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Toà án:

Bà Phạm Thị Phi Y có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với ông Lê Vũ P nên đây là tranh chấp hôn nhân gia đình, do bị đơn có nơi cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã triệu tập ông Lê Vũ P nhiều lần để lấy lời khai và hòa giải nhưng ông P đều vắng mặt. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại các Điều 171, 172,

173, 174, 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông P đều vắng mặt tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Ngày 29/8/2024, bà Phạm Thị Phi Y có Đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa bà và ông Lê Vũ P. Do bà Y đi làm nên không thể đến tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn.

Do đó Hội đồng xét xử áp dụng thủ tục xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Xét thấy, bà Phạm Thị Phi Y và ông Lê Vũ P chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 175 tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Hoà, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, nay bà Y yêu cầu được ly hôn là có căn cứ cần chấp nhận giải quyết vì phù hợp với khoản 1 Điều 51 và Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Tại đơn khởi kiện ngày 10/4/2024, biên bản tự khai ngày 20/6/2024, bà Y yêu cầu được ly hôn với ông P. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn gia đình phát sinh là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống khác nhau ông P thường xuyên uống rượu, đánh bạc gây nợ, nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn, hòa giải được. Cuộc sống gia đình không hạnh phúc.

Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông P đến Tòa hòa giải, nhưng ông P vẫn cố tình không đến Tòa để hòa giải, chứng tỏ ông P không còn tha thiết muốn duy trì mối quan hệ hôn nhân với bà Y. Vì vậy yêu cầu của bà Y là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét về con chung: Bà Phạm Thị Phi Y và ông Lê Vũ P có 01 con chung tên Lê Y M, sinh ngày: 31/8/2019, hiện do bà Y đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Y M. Hội đồng xét xử nhận thấy để đảm bảo lợi ích, điều kiện sống, sinh hoạt ổn định của con chung. Xét việc bà Y, có yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là cháu Lê Y M, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi cháu M, không trái pháp luật và phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên có căn cứ cần chấp nhận.

Ông Lê Vũ P được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của trẻ theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, hoặc những người theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Xét về tài sản chung: Bà Y tự khai tài sản chung không có nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Về nợ chung: Bà Y tự khai xác nhận không thiếu nợ ai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Luật phí, lệ phí ngày và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì bà Y phải chịu toàn bộ án phí ly hôn là 300.000 đồng.

Ông Lê Vũ P không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Các Điều 28, 35, 36, 39, 147, 171, 172, 173, 174, 177, 179, 227, 228, 238, 266, 271, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015:

- Các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 107 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Luật phí, lệ phí;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

1. Tuyên xử vắng mặt đối với bị đơn ông Lê Vũ P.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Phạm Thị Phi Y ly hôn ông Lê Vũ P.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Y M, sinh ngày: 31/8/2019, giao con chung cho bà Phạm Thị Phi Y trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi cháu Lê Y M cho ông Lê Vũ P cho đến khi bà Y có yêu cầu.

Ông Lê Vũ P được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của trẻ theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, hoặc những người theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Y tự khai tài sản chung không có nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Về nợ chung: Bà Y tự khai xác định không thiếu nợ ai nên tòa không xem xét.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

2. Án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng bà Phạm Thị Phi Y phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số

0028212 ngày 03/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Bà Phạm Thị Phi Y đã nộp đủ án phí.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để yêu cầu Toà án nhân dân TP Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THA DS Q8;
- UBND xã Ninh Hoà, huyện Hồng Dân  
Tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**Trần Thị Thúy Minh**